

Số: /QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Báo chí, Xuất bản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4347/QĐ-BVHTTDL ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính (TTHC) cấp tỉnh mới ban hành lĩnh vực Báo chí, Xuất bản và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(Có phụ lục kèm theo, gồm: Phụ lục 1: Danh mục TTHC; Phụ lục 2: Nội dung; thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cần phải số hóa; quy trình nội bộ, liên thông, điện tử đối với từng TTHC).

**Điều 2.** Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo đúng quy định đối với TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị mình.

b) Cập nhật nội dung TTHC, quy trình nội bộ, liên thông và điện tử của TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; thực hiện tích hợp, đồng bộ tất cả TTHC được công bố tại Quyết định này lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

## **2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện tích hợp, đồng bộ tất cả TTHC được công bố tại Quyết định này lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

b) Chịu trách nhiệm hỗ trợ kỹ thuật đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia.

**3. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật tất cả nội dung của TTHC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia.**

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KS TTHC);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP: LĐVP, TTPVHCC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Đ).

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Thành Ngại**





Phụ lục 1

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH MỚI BAN HÀNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

| STT                           | Mã TTHC  | Tên TTHC                                                                                                                          | Phí, lệ phí |        | TTHC liên thông, không thuộc địa giới hành chính (phi địa giới) |        |              | Dịch vụ công trực tuyến |          |                    | Dịch vụ BCCI | Ghi chú |
|-------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|-----------------------------------------------------------------|--------|--------------|-------------------------|----------|--------------------|--------------|---------|
|                               |          |                                                                                                                                   | Phí         | Lệ phí | Cùng cấp                                                        | 02 cấp | Phi địa giới | Toàn trình              | Một phần | Cung cấp thông tin |              |         |
| (1)                           | (2)      | (3)                                                                                                                               | (4)         | (5)    | (6)                                                             | (7)    | (8)          | (9)                     | (10)     | (11)               | (12)         | (13)    |
| I. LĨNH VỰC BÁO CHÍ, XUẤT BẢN |          |                                                                                                                                   |             |        |                                                                 |        |              |                         |          |                    |              |         |
| 1                             | 1.014464 | Thủ tục cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu trong lĩnh vực báo chí, xuất bản                      |             |        |                                                                 |        | x            | x                       |          |                    | x            |         |
| 2                             | 1.014465 | Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu trong lĩnh vực báo chí, xuất bản |             |        |                                                                 |        | x            | x                       |          |                    | x            |         |